

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:42/2019/HNGĐ-ST
Ngày08-11-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh;

Bà Bùi Thu Lan.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài- Kiểm sát viên.

Ngày08tháng 11năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số256/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2019về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”theo Quyếtđịnh đưa vụ án ra xét xử số 1302/2019/QĐXXST- HNGĐngày 11tháng10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 1352/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn B, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt(có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đoàn Văn H, trú quán:ThônT, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 8 năm 2019 và các bản tự khai,nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Văn H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 18 tháng 3 năm 2000. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình nhà anh H ở thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận thời gian đầu. Sau đó, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp, anh H không tú chí làm ăn, cờ bạc, không quan tâm đến vợ con, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau. Tháng 8 năm 2018 chị H về nhà bố mẹ đẻ ở và sống ly thân với anh H, hai bên không còn quan tâm đến nhau, nay chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với anh H được nữa nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh H. Về con chung: Chị H và anh H có 02 con chung là Đoàn Văn V, sinh ngày 03 tháng 10 năm 2000 hiện đã trưởng thành không phải nuôi dưỡng và Đoàn Thanh H, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2008. Chị H đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Chị H trình bày vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn anh Đoàn Văn H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập nhiều lần đến tòa án tham gia giải quyết vụ án nhưng anh Đoàn Văn H đều vắng mặt không có lý do nên không có lời khai của anh Đoàn Văn H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Đoàn Văn H không đến tham gia tố tụng tại phiên tòa là không tuân thủ các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh H; về con chung: Chị H và anh H có hai con là Đoàn Văn V, sinh ngày 03 tháng 10 năm 2000, hiện đã trưởng thành, không phải nuôi dưỡng và Đoàn Thanh H, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2008. Đề nghị Hội đồng xét xử giao con Đoàn Thanh H cho chị H nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, tạm hoãn việc anh H cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt; bị đơn là anh Đoàn Văn H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, không có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và bị đơn anh Đoàn Văn H.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 18 tháng 3 năm 2000 được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ anh Đoàn Văn H tại thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách, lối sống vợ chồng không hợp nhau, anh Đoàn Văn H không tú chí làm ăn, chị Nguyễn Thị H và gia đình có khuyên giải nhiều nhưng không có kết quả. Tháng 8 năm 2018 chị Nguyễn Thị H về nhà bố mẹ đẻ ở cho đến nay, vợ chồng không quan tâm nhau. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Văn H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu của chị Nguyễn Thị H là có căn cứ và hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình cần được chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Văn H có 02 con chung là Đoàn Văn V, sinh ngày 03 tháng 10 năm 2000, hiện đã trưởng thành, không phải nuôi dưỡng và Đoàn Thanh H, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2008, hiện chị Nguyễn Thị H đang nuôi dưỡng, cháu Đoàn Thanh H trên 7 tuổi có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét chị Nguyễn Thị H yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Đoàn Văn H cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]*Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:- Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Đoàn Văn H.

- Về con chung: Giao con Đoàn Thanh H, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2008 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc anh Đoàn Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017354 ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hải